TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 186/2023/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2023/TLST- HNGĐ ngày 19/ 7/2023 về việc: " Ly hôn , tranh chấp nuôi con chung"

Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chu Thị Đ,** sinh năm 1998

Địa chỉ: xóm 03, xã Đ, huyện L, tỉnh N

Bị đơn: Anh **Trần Hữu C,** sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm T, xã S, huyện L, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Chu Thị Đ và anh Trần Hữu C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Chu Thị Đ và anh Trần Hữu C có 02 con chung cháu Trần Anh Th, sinh ngày 27/02/2015 và cháu Trần Ngọc H, sinh ngày 14/01/2017. Nay ly hôn chị Đương và anh Cường thỏa thuận giao 02 con chung Trần Anh Th, sinh ngày 27/02/2015 và Trần Ngọc H, sinh ngày 14/01/2017 cho chị Chu Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và anh Trần Hữu C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Đương mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) (1.000.000đ/ 01 cháu) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Trần Hữu C có quyền đi lại thom nom con chung không ai được ngăn cản và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Chu Thị Đ và anh Trần Hữu C không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Chu Thị Đ và anh Trần Hữu C thỏa thuận: Chị Chu Thị Đ nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của chị Chu Thị Đ đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003015 ngày 17/7/2023. Chị Chu Thị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm,

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đô Lương;*
- *Chi cục THADS huyện Đô Lương;*
-*UBND xã L;*
- *Lưu HSVA.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại